

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **203/2019/HS-ST**
Ngày: 29/11/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Quách Thị Phương Thuý.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Tân, bà Đặng Thị Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà VThị Xuân- Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Bà Bùi Thị Thúy- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 210/2019/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 211/2019/QĐXXST-HS 18/11/2019 đối với bị cáo:

Đỗ Văn V (tên khác: *Đỗ Ngọc V*), sinh năm 1990. ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn S, xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 8/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Đỗ Ngọc T và bà Nguyễn Thị K. Gia đình có hai anh em, bị cáo là con thứ nhất. Tiền sự: Chưa. Tiền án:

- Tại Bản án số 136/2010/HSST ngày 21/12/2010, bị TAND huyện Gia Lâm, Hà Nội xử phạt 08 năm tù về tội “Cướp tài sản” (*chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/12/2017, chưa được xóa án tích*).

- Tại Bản án số 21/2019/HSST ngày 16/4/2019, bị TAND huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương xử phạt 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (*giá trị tài sản chiếm đoạt là 840.000đ; chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/8/2019; chưa được xóa án tích*).

Nhân thân: Tại Bản án số 09/2008/HSST ngày 25/4/2008, bị TAND huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương xử phạt 27 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (*đã được xóa án tích*). Ngày 15/10/2006, bị Công an huyện Mỹ Hào tỉnh Hưng Yên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản (*đã được xóa tiền sự*).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/10/2019 đến ngày 04/10/2019 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

*** Bị hại:** Anh Nguy Hà N, sinh năm 1999.

ĐKHKT: Số 196 Q, phường B, thành phố C, tỉnh Hải Dương.

Chỗ ở hiện nay: Số 26/77 N, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do muốn có tiền chi tiêu nên Đỗ Văn V chuẩn bị sẵn 01 tay công hình chữ T bằng kim loại và 02 thanh kim loại đều có đầu dẹt nhọn rồi đi lang thang trên đường xem ai có tài sản sơ hở thì chiếm đoạt.

Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 03/10/2019, V đi bộ đến khu nhà trọ số 26/77 N, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương thì thấy cổng nhà trọ không đóng, chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS 34C1-282.28 của anh Nguy Hà N dựng ở sân khu nhà trọ nhưng không có người trông coi. V đi vào trong sân và dùng vạm phá khóa tra vào ổ khóa xe rồi vặn đi vặn lại thì đèn mo bật sáng nhưng không nổ được máy. V dong xe máy ra Bệnh viện phụ sản Hải Dương gửi. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, V quay lại bệnh viện lấy xe rồi dong ra đường Nguyễn Lương Bằng thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện.

Tại Kết luận định giá tài sản số 87/KL-HĐĐG và 77/KL-HĐĐG ngày 30/10/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự- UBND thành phố Hải Dương kết luận: Giá trị chiếc xe máy Honda Wave, màu xanh- đen- bạc, BKS 34C1-282.28 là 10.505.000đ.

Quá trình điều tra: Đỗ Văn V khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên và trình bày vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 02/10/2019, V còn thực hiện hành vi chiếm đoạt một chiếc xe máy Wave anpha màu đỏ, BKS 34N8-8984 ở địa bàn thị xã M, tỉnh Hưng Yên. Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 tay công hình chữ T, 02 thanh kim loại và trả lại xe máy Honda Wave BKS 34C1-282.28 cho anh Nguy Hà N; bàn giao chiếc xe máy Wave anpha BKS 34N8-8984 cho Công an thị xã M, tỉnh Hưng Yên

Tại Cáo trạng số 208/CT-VKSTPHD ngày 15/11/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố Đỗ Văn V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa: Bị cáo nhận tội. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX: Tuyên bố Đỗ Văn V phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Luật phí và lệ phí. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội. Xử phạt Đỗ Văn V từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 03/10/2019. Tịch thu tiêu hủy 01 tay công hình chữ T bằng kim loại và 02 thanh kim loại. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 03/10/2019, tại khu nhà trọ số 26/77 N, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương, Đỗ Văn V đã chiếm đoạt của anh Nguyễn Hà N 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh- đen- bạc, BKS 34C1-282.28 trị giá 10.505.000đ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có năng lực TNHS, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền tiêu sài mà không phải lao động nên vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo được thực hiện bằng việc lén lút, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu trong việc trông coi, quản lý tài sản để chiếm đoạt tài sản của họ. Giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 10.505.000đ nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS và xử lý đối với bị cáo: Bị cáo là người có nhân thân xấu, nhiều lần bị kết án và xử phạt hành chính. Tại Bản án số 136/2010/HSST ngày 21/12/2010, bị TAND huyện Gia Lâm, Hà Nội xử phạt 08 năm tù về tội “Cướp tài sản”; tại Bản án số 21/2019/HSST ngày 16/4/2019, bị TAND huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương xử phạt 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; bị cáo chưa được xóa án tích đối với các lần bị kết án trên, nay lại phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Xét bị cáo là người có tiền án nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn để bảo đảm tác dụng giáo dục riêng và đấu tranh phòng ngừa chung có hiệu quả. HĐXX sẽ xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS để quyết định mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[3] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Hà N đã nhận lại chiếc xe máy Honda Wave BKS 34C1-282.28 và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về dân sự nên HĐXX không xem xét.

[5] Về vật chứng: 01 tay công hình chữ T bằng kim loại và 02 thanh kim loại là công cụ bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] *Về án phí*: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[7] *Về tố tụng*: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên đều hợp pháp.

Công an thị xã M đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Đỗ Văn V về hành vi chiếm đoạt chiếc xe máy Wave anpha BKS 34N8-8948. Công an thành phố H đã bàn giao cho Công an thị xã M chiếc xe máy nói trên để giải quyết theo thẩm quyền nên không xem xét trong bản án này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Văn V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Xử phạt Đỗ Văn V **15 (mười lăm)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 03/10/2019.

3. Tịch thu tiêu huỷ 01 tay công hình chữ T bằng kim loại và 02 thanh kim loại màu nâu- xám (*có tình trạng và đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/11/2019 giữa Công an thành phố Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương*).

4. Đỗ Văn V phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hải Dương;
- CQ CSĐT Công an TP. Hải Dương;
- Phòng HSNV Công an TP. Hải Dương;
- Chi cục THADS TP. Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Quách Thị Phương Thuý